

Bản án số:14/2025/HSST.

Ngày : 07-3-2025

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NÚI THÀNH, TỈNH QUẢNG NAM**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa : Bà **Nguyễn Thị Xuân Thùy**.

Các Hội thẩm nhân dân :

Bà **Phan Thị Thanh Dung**.

Bà **Nguyễn Thị Kim Cúc**.

- Thư ký phiên tòa : Bà **Lê Huỳnh Lan Vi** – Thư ký Tòa án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Núi Thành, tỉnh Quảng Nam tham gia phiên tòa: Bà **Lê Thị Phụng** – Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 3 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Núi Thành, tỉnh Quảng Nam xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số : 02/2025/TL-HSST ngày 08 tháng 01 năm 2025; theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số : 09/2025/QĐXXST – HS ngày 19 tháng 02 năm 2025, đối với bị cáo:

Họ tên: **TTT**, sinh ngày 21 tháng 02 năm 1992 tại Núi Thành, Quảng Nam. Nơi cư trú: Thôn H, xã T, huyện N, tỉnh Q. Giới tính: Nữ. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không. Trình độ học vấn: 12/12. Nghề nghiệp: Kế toán. Con ông T, sinh năm: 1951 và bà P, sinh năm: 1952.

Bị cáo chưa có chồng con, là con thứ sáu trong gia đình có sáu anh chị em.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- **Bị hại:** Cháu THH, sinh năm: 2019, trú tại: Thôn H, xã T, huyện N, tỉnh Q (đã chết).

- **Đại diện hợp pháp của cháu Hưng:**

+ Ông Tr, sinh năm: 1988, địa chỉ: Thôn H, xã N, huyện T, tỉnh N – cha cháu H. Có đơn đề nghị vắng mặt.

+ Bà Tr, sinh năm: 1986, địa chỉ: Thôn H, xã T, huyện N, tỉnh Q – mẹ cháu H. Có mặt.

- **Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:** Tổng Công ty P, địa chỉ: phường T, quận C, thành phố H. Đại diện theo pháp luật: Ông Kh, sinh năm: 1972, chức danh: Tổng Giám đốc. Có đơn đề nghị vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung

vụ án được tóm tắt như sau:

Trưa ngày 20/7/2024, TTT có giấy phép lái xe hạng A1 điều khiển xe mô tô BKS 59P2-488.49, nhãn hiệu Honda Air Blade, dung tích xi lanh 108m³ chở cháu THH đi chơi tại thành phố Tam Kỳ. Sau đó TTT chở cháu về nhà bạn TTT ở thôn L, xã T, huyện N, tỉnh Q để ăn cơm tối.

Khoảng 19h30 phút cùng ngày, TTT tiếp tục điều khiển xe mô tô BKS 59P2-488.49 chở cháu Hưng ngồi phía trước, lưu hành trên đường ĐT619, ở phần đường bên phải từ thôn L, xã T, huyện N đi về nhà của TTT tại Thôn H, xã T, huyện N, tỉnh Q với vận tốc 20-30km/h. Khi đến Km 49+290m thuộc thôn L, xã T, huyện Núi Thành, tỉnh Quảng Nam, đoạn đường đang thi công mở rộng, có cắm cọc tiêu và giăng dây phản quang ở sát lề đất bên phải theo hướng xe TTT đang lưu hành. Lúc này có xe mô tô cùng chiều đi phía sau vượt lên trước đi sát xe TTT. Cùng lúc này, đường bên trái phía trước có xe ô tô đi ngược chiều bất ngờ bật đèn chiếu gần sang đèn chiếu xa làm TTT bị chói mắt không nhìn thấy đường. TTT đánh lái qua phải vào lề đường đất để tránh thì tay lái bên phải xe mô tô do TTT điều khiển vướng vào dây phản quang, TTT đánh lái lại nhưng xe bị kẹp cứng. Hai chân của cháu H dẫm lên hai chân của TTT làm TTT không xử lý được. Xe mô tô, TTT và cháu H ngã xuống đường đang thi công sâu hơn mặt đường ĐT619 là 0,6m. Hậu quả, cháu H bị tử vong sau khi đưa đi cấp cứu.

Tại bản kết luận giám định tử thi qua hồ sơ số 465/KLTTHS – KTHS (PY) ngày 11/9/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Nam kết luận: nguyên nhân chết của THH là do chấn thương sọ não.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 118/KL-HĐĐGTS ngày 25/11/2024, Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Núi Thành kết luận: Giá trị thiệt hại của xe mô tô BKS 59P2-488.49 là 1.498.500 đồng.

Về vật chứng:

- 1 xe mô tô BKS 59P2-488.59 nhãn hiệu Honda Airblade đã trả lại cho TTT.
- 01 Giấy chứng nhận đăng ký mô tô BKS 59P2-488.59, số 056345 cấp ngày 17/01/2017, tên chủ xe Đ.
- Giấy phép lái xe hạng A1 số AV 860177 do sở GTVT Quảng Nam cấp cho TTT ngày 23/7/2012.
- 01 đế bê tông của cọc tiêu cảnh báo.
- 01 Trụ cọc tiêu cảnh báo bằng ống nhựa dài 0,92m, đường kính 0,06m, mặt ngoài sơn màu trắng – đỏ, một đầu bị bể vỡ nhựa đoạn 0,2m và cuộn dây phản quang dài 30,5m.

Các tài liệu đồ vật trên đã trả lại cho chủ sở hữu, quản lý hợp pháp; riêng giấy phép lái xe hạng A1 của TTT đang tạm giữ.

Về dân sự: Các bên tự thỏa thuận giải quyết giải quyết xong, bị cáo đã bồi thường cho gia đình bị hại; gia đình bị hại có đơn xin bãi nại và miễn trách nhiệm hình sự đối với bị cáo.

Tại cáo trạng số 08/CT-VKSNT ngày 07/01/2025, Viện kiểm sát nhân dân huyện Núi Thành truy tố bị cáo TTT về tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*” theo điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa hôm nay, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Núi Thành vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo TTT về tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*”, áp dụng điểm a, khoản 1 Điều 260 BLHS, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 36 BLHS Bộ luật Hình sự, đề nghị xử phạt bị cáo TTT từ 30.000.000 đồng đến 35.000.000 đồng. Đề nghị xử lý vật chứng: Trả lại cho bị cáo giấy phép lái xe hạng A1 số AV 860177 do sở GTVT Quảng Nam cấp cho TTT ngày 23/7/2012.

Tại hồ sơ và tại phiên tòa, bị cáo khai có xe mô tô vượt lên cùng chiều và ô tô ngược chiều bật đèn chiếu gần sang đèn chiếu xa đột ngột khiến bị cáo không kịp xử lý tình huống. Cơ quan cảnh sát điều tra huyện Núi Thành đã thông báo tìm người biết việc và người có dữ liệu camera trên phương tiện, nhà ở, tuy nhiên theo kết quả xác minh thì đoạn đường không có camera giám sát, không có nhà dân.

Tại phiên tòa và lời nói sau cùng, bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Núi Thành, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Núi Thành, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội và tội danh: Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan và các chứng cứ tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng công khai tại phiên tòa. Hội đồng xét xử xác định: Vào lúc 19 giờ 30 phút ngày 20/7/2024, tại Km 49+290m thuộc thôn L, xã T, huyện Núi Thành, tỉnh Quảng Nam, TTT có giấy phép lái xe mô tô hạng A1 theo quy định, điều khiển xe mô tô BKS 59P2-488.59, chở cháu THH ngồi phía trước, lưu hành ở phần đường bên phải đường Võ Chí Công theo hướng từ thôn L đến thôn H, xã T, tốc độ khoảng 20-30km/h, do không giảm tốc độ đề có thể dừng lại một cách an toàn khi tầm nhìn bị hạn chế nên đã để xảy ra tai nạn giao thông, hậu quả làm cháu H chết. Hành vi của bị cáo TTT đầy đủ yếu tố cấu thành tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự năm 2015 như cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất, mức độ của vụ án: Tội vi phạm quy định về an toàn giao thông đường bộ trực tiếp xâm phạm đến an toàn công cộng, hoạt động bình

thường của các phương tiện giao thông đường bộ, tính mạng, sức khỏe, tài sản của công dân. Bị cáo TTT là người thành niên, đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự đối với hành vi của mình. Bị cáo có bằng lái hạng A1, đủ điều kiện để tham gia giao thông. Tuy nhiên, do xử lý tình huống không an toàn, không giảm tốc độ để có thể dừng lại một cách an toàn khi tầm nhìn bị hạn chế dẫn đến tai nạn gây hậu quả nghiêm trọng, thiệt hại tính mạng của bị hại là cháu Hưng. Do vậy, cần phải đưa ra mức hình phạt tương xứng với tính chất, hành vi phạm tội của bị cáo.

[4] Xét nhân thân của bị cáo và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thì thấy: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; sau khi phạm tội, bị cáo đã bồi thường cho gia đình bị hại, đại diện hợp pháp của bị hại có đơn xin miễn trách nhiệm hình sự và bãi nại phần dân sự cho bị cáo; bị cáo có cha được Công an tỉnh Quảng Nam khen tặng đã có thành tích xuất sắc trong phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc. Do đó, Hội đồng xét xử áp dụng điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự để xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

[5] Về loại hình phạt và mức hình phạt áp dụng: Bị cáo có nơi cư trú ổn định rõ ràng, nhân thân tốt, nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Mặt khác, bị hại là cháu ruột của bị cáo, hậu quả bị hại chết do lỗi vô ý của bị cáo cũng gây cho bị cáo và gia đình bị hại tổn thất về mặt tinh thần không gì bù đắp được. Do đó, không cần phải bắt bị cáo chấp hành hình phạt tù mà áp dụng Điều 65 Bộ luật hình sự, cho bị cáo hưởng án treo là phù hợp.

Loại hình phạt, mức hình phạt Đại diện Viện kiểm sát đề nghị áp dụng đối với bị cáo chưa phù hợp nên không chấp nhận.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Đại diện hợp pháp của bị hại và bị cáo đã tự thỏa thuận và bị cáo đã bồi thường cho gia đình bị hại; gia đình bị hại có đơn xin bãi nại phần dân sự và xin miễn trách nhiệm hình sự cho bị cáo, đồng thời không có yêu cầu gì khác trong vụ án này nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[7] Các vấn đề khác có liên quan: Đối với xe mô tô BKS 59P2-448.59 do ông Đ đứng tên chủ sở hữu, tuy nhiên ông Đ đã chết, vợ ông Đ là bà DL thừa nhận xe này của ông Đ tặng cho người khác và không có yêu cầu gì. Do vậy, Cơ quan cảnh sát điều tra trả lại xe cho bị cáo là người đang quản lý sử dụng là phù hợp.

[8] Về xử lý vật chứng: Trả lại bị cáo giấy phép lái xe hạng A1 số AV 860177 do sở giao thông vận tải Quảng Nam cấp cho TTT ngày 23/7/2012. Các tài liệu đồ vật còn lại Cơ quan cảnh sát điều tra đã trả lại cho chủ sở hữu, người quản lý hợp pháp là phù hợp.

[9] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tuyên bố bị cáo **TTT** phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Xử phạt bị cáo: **TTT** 12 (mười hai) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 24 (hai mươi bốn) tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (07/3/2025).

Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã T, huyện N, tỉnh Quảng Nam giám sát giáo dục trong thời gian thử thách. Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 47 Bộ luật hình sự: Trả lại cho bị cáo **TTT** giấy phép lái xe hạng A1 số AV 860177 do sở GTVT Quảng Nam cấp cho **TTT** ngày 23/7/2012. (Vật chứng chuyển từ Cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Núi Thành đến Chi cục Thi hành án dân sự huyện Núi Thành theo quyết định chuyển vật chứng số 05/QĐ-VKS-NT ngày 08/01/2025 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Núi Thành).

3. Về án phí: Áp dụng Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội về án phí: Bị cáo **TTT** phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm; các đương sự vắng mặt tại phiên toà có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ hoặc niêm yết công khai để yêu cầu Toà án nhân dân tỉnh Quảng Nam xét xử theo trình tự phúc thẩm.

Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Nam;
- VKSND huyện Núi Thành;
- VKSND tỉnh Quảng Nam;
- Chi cục THA huyện Núi Thành;
- Công an tỉnh Quảng Nam;
- Những người TGTT;
- Lưu hồ sơ, lưu bộ phận HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

NGUYỄN THỊ XUÂN THÙY